**TUẦN 3: BÉ CẦN GÌ ĐỀ LỚN LÊN VÀ KHỎE MẠNH**

**THỜI GIAN THỰC HIỆN TỪ NGÀY 21/10/2024 - 25/10/2024**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Thứ 2**  **21/10/2024** | **Thứ 3**  **22/10/2024** | | **Thứ 4**  **23/10/2024** | **Thứ 5**  **24/10/2024** | **Thứ 6**  **25/10/2024** |
| **Đón trẻ trò chuyện** | - Trò chuyện với trẻ về ngày đầu tuần  - Trò chuyện với trẻ về cách vệ sinh răng miệng  - Trò chuyện về 4 nhóm chất dinh dưỡng cần thiết cho cơ thể  - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm, nguyên nhân và cách phòng tránh. Phòng tránh những hành động, đồ vật và nơi nguy hiểm không an toàn. Biết gọi người giúp đỡ. | | | | | |
| **Thể dục sáng** | - Hô hấp: Ngửi hoa (2 lần x 8 nhịp)  - Tay - vai: Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (2 lần x 8 nhịp)  - Lưng - bụng: Nghiêng người sang trái, sang phải (2 lần x 8 nhịp)  - Chân: Bật tách khép chân (2 lần x 8 nhịp) | | | | | |
| **Hoạt động ngoài trời** | - Trò chuyện về cơ thể của trẻ.  - Trò chơi vận động: Dung dăng dung dẻ  - Chơi tự do với bóng. | - Quan sát tranh trang phục bạn trai  - Trò chơi vận động: Lộn cầu vồng  - Chơi với đồ chơi ngoài trời | | - Quan sát 4 nhóm chất dinh dưỡng cần thiết cho cơ thể  - Trò chơi vận động: Tìm bạn thân  - Chơi tự do với gậy | - Trò chuyện về các giác quan của cơ thể.  - Trò chơi vận động: Bóng tròn to  - Chơi với đồ chơi ngoài trời | - Trò chuyện về đặc điểm trên cơ thể trẻ  - Trò chơi vận động: Kéo cưa lừa xẻ.  - Chơi tự do |
| **Hoạt động học** | **LVPTTC**  (10) Ném xa bằng 2 tay | **LVPTNT**  (69) So sánh phát hiện ra quy tắc sắp xếp | | **LVPTNN**  Dạy đọc thơ “Tay ngoan” | **LVPTTM**  - Dạy hát “Em thêm một tuổi”  - Nghe hát: “Em là hoa hồng nhỏ”  - Trò chơi: “Ô số bí mật” | **LVPTTC & KNXH**  Kể chuyện: “Cái đuôi của Sóc Nâu” |
| **Hoạt động vui chơi** | - Góc siêu thị của bé: Bán trang phục, đồ dung cá nhân,…  - Góc tạo hình: Tô màu, xé, cắt, dán làm ảnh tặng bạn thân. Nặn đồ dùng của bé  - Góc âm nhạc: Hát múa các bài hát về chủ đề.  - Góc thiên nhiên: Chơi với cát, nước, gạch sỏi,…  - Góc học tập: Xem tranh ảnh về bé, tô màu, nặn bé trai bé gái,... | | | | | |
| **VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA, TẠI NHÀ** | | | | | | |
| **Hoạt động chiều** | - Ôn: Ném xa bằng 2 tay  - Làm quen: “So sánh phát hiện ra quy tắc sắp xếp”” | | - Ôn: “So sánh phát hiện ra quy tắc sắp xếp”  - Làm quen bài thơ “Tay ngoan” | - Ôn bài thơ “Tay ngoan”  - Làm quen bài hát “Em thêm một tuổi” | - Ôn bài hát “Em thêm một tuổi”  - Làm quen “Cái đuôi của Sóc Nâu” | - Ôn truyện “Cái đuôi của Sóc Nâu”  - Chơi tự do các góc |
| **Vệ sinh**  **trả trẻ** | - Nêu gương cuối ngày  - Nêu gương cuối tuần  - Trả trẻ | | | | | |

**ĐÓN TRẺ - TRÒ CHUYỆN**

**1. Đón trẻ**

- Đón trẻ với thái độ niềm nở vui tươi, tạo cho trẻ cảm giác được yêu thương khi đến lớp

**2. Trò chuyện**

- Trò chuyện cùng trẻ về các bộ phận trên cơ thể.

- Trò chuyện cùng trẻ về lợi ích của các bộ phận trên cơ thể.

- Trò chuyện cùng trẻ về cách giữ gìn các bộ phận trên cơ thể.

- Trò chuyện cùng trẻ về 6 bước rửa tay.

- Trò chuyện cùng trẻ về cách phân biệt cơ thể của mình với cơ thể bạn

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**THỂ DỤC SÁNG**

**I. MỤC TIÊU**

- Trẻ nhận ra bài tập thể dục sáng (hô hấp, tay, bụng, chân, bật).

- Trẻ vận động được theo nhạc và tập đúng động tác theo cô.

- Giáo dục trẻ tập thể dục rất tốt cho sức khỏe cần phải siêng năng tập thể dục và nghiêm túc, có ý thức khi tập theo lời Bác Hồ dạy.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Của cô.**

- Cô tập chuẩn

- Bông thể dục

- Máy băng nhạc

- Sân bằng phẳng, thoáng mát, an toàn cho trẻ.

**2. Của trẻ.**

- Bông thể dục (Đủ cho trẻ)

**III. TIẾN HÀNH**

**1. Khởi động**

- Chuyển đội hình vòng tròn, đi phối hợp các kiểu chân: đi bình thường – đi bằng mũi bàn chân – đi bình thường – đi bằng gót bàn chân – đi bình thường – đi bằng mép bàn chân – đi bình thường – chạy chậm – chạy nhanh – chạy chậm – đi bình thường, chuyển đội hình thành hàng ngang

**2. Bài tập phát triển chung**

- Mở nhạc giới thiệu và cho trẻ tập theo cô bài thể dục.

- Hô hấp: Ngửi hoa (2 lần x 8 nhịp)

- Tay - vai: Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (2 lần x 8 nhịp)

- Lưng - bụng: Nghiêng người sang trái, sang phải (2 lần x 8 nhịp)

- Chân: Bật tách khép chân (2 lần x 8 nhịp)

**3. Hồi tĩnh**

- Cho trẻ đi dạo vài vòng và hít thở thật sâu.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**I. MỤC TIÊU**

- Trẻ nhận ra nội dung các bức tranh quan sát, trò chuyện

- Phát triển rèn kỹ năng phối hợp tay chân, thực hiện vận động và rèn cho trẻ kỹ năng quan sát

- Giáo dục trẻ cùng nhau chơi không xô đẩy bạn, biết yêu thương bạn bè cùng lớp

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Của cô:**

- Cô thuộc các trò chơi, tranh quan sát

- Sân sạch thoáng mát, đồ chơi ngoài trời đảm bảo an toàn cho trẻ.

**2. Của trẻ:**

- Phấn, sỏi, đá, vòng, gậy,…

**III. TIẾN HÀNH**

**1. Quan sát - trò chuyện**

- Trò chuyện về cơ thể của trẻ.

- Quan sát tranh trang phục bạn trai

- Quan sát tranh trang phục bạn gái

- Trò chuyện về các giác quan của cơ thể.

- Trò chuyện về đặc điểm trên cơ thể trẻ

**2**. **Trò chơi vận động:**

**\* Trò chơi “Dung dăng dung dẻ”**

- **Cách chơi**: Cô và trẻ dắt tay nhau đi quanh sân vừa đi vừa đọc.

Dung dăng dung dẻ

Dắt trẻ đi chơi.

Đến ngõ nhà trời

Lạy cậu lạy mợ

Cho cháu về quê

Cho dê đi học

Cho cóc ở nhà

Cho gà bới bếp

Xì xà xì xụp.

Ngồi thụp xuống đây!

Đọc đến câu cuối cùng “Xì xà xì xụp, ngồi thụ xuống đây”, cô và trẻ cùng ngồi thụp xuống. Sau đó trò chơi được lặp lại.

- **Luật chơi:** Đọc đến câu thơ cuối cùng, cô và trẻ cùng ngồi thụp xuống

- Cho trẻ nêu lại cách chơi.

- Cho trẻ chơi

- Cô nhận xét.

**\* Trò chơi*: “Tìm bạn thân”***

- **Cách chơi:** Các bạn tìm cho mình 1 người bạn thân là 1 bạn trai và 1 bạn gái. Cô cho trẻ đi vòng tròn hát bài “tìm bạn” khi hát hết bài cô nói tìm bạn thân, thì 1 bạn trai, tìm 1 bạn gái và nắm chạt tay của bạn mình lại. Nếu bạn nào không tìm được cho mình 1 người bạn thi bị loại 1 lần chơi

- Cho trẻ nêu lại cách chơi.

- Cho trẻ chơi

- Cô nhận xét

**\* Trò chơi: *“Lộn cầu vồng”***

- **Cách chơi:**Đầu tiên, khi bắt đầu các bé chia thành từng cặp đứng đối diện và nắm tay nhau thành một vòng tròn. Trẻ vừa đọc lời đồng dao vừa đưa tay sang mỗi bên, mỗi từ của bài là tay đưa sang một phía. Khi đọc đến từ cuối cùng của bài đồng dao thì trẻ gió cao cánh tay và cùng chui vào bên trong, lộn một vòng tay và quay mặt ra ngoài

- Cho trẻ chơi và nhận xét, tuyên dương, khuyến khích trẻ.

**\* Trò chơi*: “Bóng tròn to”***

**- Cách chơi:** Nắm tay thành vòng tròn hát “Bóng tròn to, tròn tròn tròn tròn to” (hai tay dang ra thành vòng tròn to); “Bóng xì hơi, xì xì xì xì hơi” (hai tay ốp vào thành vòng tròn nhỏ); “Nào bạn ơi lại đây chơi xem bóng ai to tròn hơn thế” (đi thành vòng tròn to); “1 – 2 – 3 bóng nổ cái bùm” (hai tay đưa lên cao – ngồi xuống)

- Cho trẻ chơi và nhận xét, tuyên dương, khuyến khích trẻ.

**\* Trò chơi *“Kéo cưa, lừa xẻ”***

***-* Cách chơi:** Cho 2 trẻ cầm tay nhau kéo qua kéo lại như cây cưa vừa kéo vừa đọc bài thơ

Kéo cưa lừa xẻ Kéo cưa lừa kít   
Ông thợ nào khỏe Làm ít ăn nhiều  
Về ăn cơm vua Nằm đâu ngủ đấy  
Ông thợ nào thua Nó lấy mất cưa  
Về bú tí mẹ Lấy gì mà kéo

- Cho trẻ chơi và nhận xét, tuyên dương, khuyến khích trẻ.

**3. Chơi tự do**

- Chơi tự do với bóng.

- Chơi với đồ chơi ngoài trời

- Chơi tự do với gậy

- Chơi với đồ chơi ngoài trời

- Chơi tự do

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

**I. MỤC TIÊU**

- Trẻ nhận ra được các nhóm chơi và phân vai chơi cho từng thành viên trong nhóm chơi của mình về trường mầm non. Trẻ nhận ra được các nguyên vật liệu đồ dùng, đồ chơi cô chuẩn bị.

- Trẻ biết cùng nhau xây dựng ý tưởng, bàn bạc cách thức và trình tự thực hiện các công việc chung của nhóm bằng cách sử dụng các dùng đồ chơi, nguyên vật liệu tạo ra sản phẩm về trường mầm non. Xếp chồng 12-15 khối theo mẫu.

- Giáo dục trẻ giờ chơi không tranh giành đồ chơi với bạn, trẻ chơi đoàn kết với nhau trong nhóm, lớp.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Của cô**

- Bàn, rổ đựng đồ chơi.

- Bảng tên nhóm.

- Vách ngăn, thảm.

- Đồ dùng, đồ chơi từ các nguyên vật liệu.

**2. Của trẻ**

- Mũ nhóm trưởng, thẻ đeo

- Góc phân vai: Trang phục bé trai, bé gái, trang phục bác sĩ, bán hàng,…

- Góc xây dựng: Khối gỗ, cây xanh, ghế đá, hàng rào đồ chơi …(Bằng nhựa).

- Góc nghệ thuật: Lục lạc, trống lắc, phách tre,...

- Góc thiên nhiên: Cây xanh, bộ dụng cụ chăm sóc cây

- Góc học tập: Lôtô đồ dùng, đồ chơi, bút chì, bút màu,…

**III. TIẾN HÀNH**

**1. Ổn định, gây hứng thú**

- Cả lớp cùng hát “Vui đến trường” trò chuyện

- Hôm nay, cô có mang đến lớp mình rất nhiều đồ dùng đồ chơi nè!

- Bây giờ, các bạn cùng cô khám phá xem những loại đồ chơi này là gì và chúng ta có thể chơi được những gì với những loại đồ chơi này nhe.

**2. Giới thiệu đồ chơi – phân vai chơi**

- Các con nhìn xem, cô đã chuẩn bị những đồ chơi như thế nào? Trong rổ đồ dùng này có những loại đồ chơi gì vậy? (Trẻ quan sát và kể tên các loại đồ chơi cô đã chuẩn bị).

- Với những đồ dùng, đồ chơi này các con sẽ chơi được những gì? (Với những đồ dùng, đồ chơi này các con sẽ chơi xây trường mầm non, nặn đồ dùng, đồ chơi...)

- Và bây giờ, trước khi vào chơi thì các con hãy chọn cho mình một nhóm chơi mà các con thấy thích nhe (Trẻ thực hiện chọn nhóm chơi theo ý thích).

- Để mỗi nhóm chúng ta thực hiện tốt phần chơi của mình thì bây giờ cô mời mỗi nhóm của mình hãy chọn và đề cử một bạn làm nhóm trưởng nhe. (Cô phát kí hiệu cho bạn nhóm trưởng).

- Thế các bạn có biết nhóm trưởng có nhiệm vụ gì nào? (Dạ nhóm trưởng có nhiệm vụ quản các bạn và phân công nhiệm vụ cho các bạn trong nhóm,…)

- Trong khi chơi các con phải như thế nào? (Dạ trong khi chơi con không giành đồ chơi, chơi cùng bạn, tham gia trò chơi nhẹ nhàng).

=> Giáo dục trẻ khi chơi phải thân thiện, phải phối hợp với bạn cùng nhau làm ra sản phẩm, không quăng ném đồ chơi, sau khi chơi phải thu dọn đồ chơi gọn gàng, tham gia trò chơi nhẹ nhàng.

**3. Quá trình chơi**

- Bây giờ, cô mời các bạn ai thích chơi ở nhóm nào thì nhẹ nhàng mang đồ chơi về nhóm chơi của mình và nhớ mang kí hiệu để phân biệt các nhóm chơi nhé các bạn.

- Cô đi các nhóm gợi mở và nhập vai chơi cùng trẻ.

- Động viên, nhắc nhở trẻ hoàn thành sản phẩm.

- Tạo cơ hội để trẻ bộc lộ khả năng của mình.

- Tạo một số tình huống để trẻ thể hiện tốt vai chơi của mình.

- Cô quan sát và hỗ chợ trẻ khi trẻ gặp khó khăn trong quá trình chơi.

- Cô cho trẻ giao lưu giữa các nhóm chơi với nhau.

**4. Nhận xét các nhóm chơi**

- Cô đến từng nhóm và nhận xét tại nhóm đó, gợi ý để trẻ nói những nguyện vọng cho buổi chơi sau.

- Mời trẻ đặt tên cho từng nhóm chơi của mình.

- Tuyên dương từng nhóm chơi.

- Hướng trẻ vào nhóm chơi tốt nhất nhận xét cho cả lớp quan sát.

- Kết thúc cho trẻ chào cô và thu dọn đồ dùng và vệ sinh sạch sẽ sau giờ chơi.

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

**I. MỤC TIÊU**

- Trẻ nhận ra 3 tiêu chuẩn bé ngoan.

- Trẻ thuộc 3 tiêu chuẩn bé ngoan, tự nhận xét về bản thân mình, nhận xét bạn, nhận xét thi đua tổ, biết nhận cờ bằng 2 tay

- Giáo dục trẻ vâng lời, chăm ngoan, học giỏi để được cắm cờ bé ngoan.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Của cô**

- Hệ thống câu hỏi.

- Nhạc “Cả tuần đều ngoan”

**2. Của trẻ**

- Bảng bé ngoan.

- Cờ đủ cho trẻ.

**III. TIẾN HÀNH**

**1*.* Ổn định, gây hứng thú**

- Cả lớp hát bài hát “Cả tuần đều ngoan”

+ Các bạn vừa hát bài hát gì? (Dạ con vừa hát bài hát cả tuần đều ngoan)

- Bài hát khuyên các bạn đều gì? (Dạ bài hát khuyên các con phải chăm ngoan, như vậy thì mới được cắm cờ)

- Để xem hôm nay bạn nào sẽ được cờ bây giờ cô mời các bạn nhắc lại 3 tiêu chuẩn bé ngoan nhe các bạn.

**2. Trẻ tiến hành nhận xét mình và bạn theo 3 tiêu chuẩn bé ngoan**

- Cô cho trẻ nhắc lại 3 tiêu chuẩn bé ngoan trong tuần

- Cả lớp – cá nhân trẻ nhắc lại

+ Biết chào khi có khách đến lớp.

+ Biết chào cô, thưa ba mẹ khi đến lớp và ra về.

+ Biết bỏ rác đúng nơi quy định

- Cô mời thành viên trong tổ nhân xét

- Cô mời tổ trưởng nhận xét chung kết quả của tổ mình

- Cô mời các bạn ở tổ khác nhận xét tổ bạn. (Trẻ mạnh dạn phát biểu)

- Cô hỏi: Con thấy các bạn ở tổ mình bạn nào thực hiện tốt và chưa tốt 3 tiêu chuẩn bé ngoan, vì sao? (Trẻ trả lời)

- Cô mời 2 - 3 trẻ trả lời. (Cô gợi ý để hướng dẫn trẻ nhận xét theo 3 tiêu chuẩn bé ngoan)

- Cô nhận xét chung và tặng cờ cho trẻ.

**3. Cho trẻ nhận cờ và cấm cờ**

- Cho trẻ nhận xét và cắm cờ.

- Cho trẻ cắm cờ của mình.

**\* Kết thúc**: Cô tuyên dương trẻ ngoan, nhắc nhỡ trẻ chưa ngoan lần sau cố gắng hơn để được cắm cờ.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**NÊU GƯƠNG CUỐI TUẦN**

**I. MỤC TIÊU**

- Trẻ nhận ra trong tuần được từ 4 - 5 cờ sẽ được phiếu bé ngoan. Nhận ra cách đếm cờ của mình và của bạn.

- Trẻ đếm được số cờ của mình và bạn, nói được trẻ đat 4 - 5 cờ được phiếu bé ngoan.

- Giáo dục trẻ vâng lời, chăm ngoan, học giỏi để được cắm cờ bé ngoan theo lời Bác Hồ dạy.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Của cô**

- Hệ thống câu hỏi.

**2. Của trẻ**

- Bảng bé ngoan.

- Cờ đủ cho trẻ.

- Phiếu bé ngoan.

**III. TIẾN HÀNH**

**1. Ổn định, gây hứng thú**

- Cô cho trẻ vận động theo bài hát “Hoa bé ngoan”

+ Cả lớp vừa hát bài gì? (Dạ bài “Hoa bé ngoan ạ”)

+ Bài hát nói về điều gì? (Dạ bài hát nói về bạn nhỏ khi được cô và mẹ yêu thương sẽ trở thành những bông hoa bé ngoan)

- Để nhận được hoa bé ngoan thì chúng ta phải như thế nào? (Dạ phải ngoan biết vâng lời cô ạ)

- Vậy bé ngoan trong tuần này chúng ta phải thực hiện tiêu chuẩn nào? (Dạ 3 tiêu chuẩn ạ)

**2. Trẻ tiến hành nhận xét mình và bạn theo 3 tiêu chuẩn bé ngoan**

- Cô cho trẻ nhắc lại 3 tiêu chuẩn bé ngoan trong tuần

- Cả lớp – cá nhân trẻ nhắc lại

+ Biết chào khi có khách đến lớp.

+ Biết chào cô, thưa ba mẹ khi đến lớp và ra về.

+ Biết bỏ rác đúng nơi quy định

- Cô mời thành viên trong tổ nhân xét

- Cô mời tổ trưởng nhận xét chung kết quả của tổ mình

- Cô mời các bạn ở tổ khác nhận xét tổ bạn. (Trẻ mạnh dạn phát biểu)

- Cô hỏi: Con thấy các bạn ở tổ mình bạn nào thực hiện tốt và chưa tốt 3 tiêu chuẩn bé ngoan, vì sao? (Trẻ trả lời)

- Cô mời 2 - 3 trẻ trả lời. (Cô gợi ý để hướng dẫn trẻ nhận xét theo 3 tiêu chuẩn bé ngoan)

- Cô nhận xét chung và tặng cờ cho trẻ.

**3. Cắm cờ**

- Cho từng trẻ cắm cờ. (Cô mở nhạc bài cả tuần đều ngoan)

- Cô quan sát trẻ.

- Cô cho trẻ đếm số cờ trong trong tổ, tổ nào được nhiều cờ sẽ phát cờ tổ cho tổ đó lên cắm

- Cô tuyên dương những bạn ngày hôm nay ngoan đã được cấm cờ và khuyến khích những bạn khác lần sau cố gắng hơn nữa

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Thứ hai ngày 21 tháng 10 năm 2024**

**ĐÓN TRẺ - TRÒ CHUYỆN**

- Trò chuyện với trẻ về ngày đầu tuần

- Trò chuyện với trẻ về cách vệ sinh răng miệng

- Trò chuyện về 4 nhóm chất dinh dưỡng cần thiết cho cơ thể

- Nhận biết một số biểu hiện khi ốm, nguyên nhân và cách phòng tránh. Phòng tránh những hành động, đồ vật và nơi nguy hiểm không an toàn. Biết gọi người giúp đỡ

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**THỂ DỤC SÁNG**

Hô hấp - Tay vai - Bụng lườn - Chân - Bật

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Trò chuyện về cơ thể của trẻ.

- Trò chơi vận động: Dung dăng dung dẻ

- Chơi tự do với bóng.

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: NÉM XA BẰNG 2 TAY**

**I. MỤC TIEU**

- Trẻ nhận ra tên và cách thực hiện bài vận động: Khi có hiệu lệnh “ném” thì 2 tay cầm túi cát đưa ra sau lên cao và ném thật mạnh về phía trước.

- Trẻ biết dùng sức mạnh của cánh tay để ném vật ra xa. Trẻ biết giữ được thăng bằng cơ thể khi ném. Phát triển cơ tay cho trẻ

- Giáo dục trẻ biết kiên trì, chịu khó trong khi luyện tập. Tích cực tham gia hoạt động cùng các bạn.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Của cô:**

-  2 rỗ đựng

- 2 túi cát to

- Nhạc khởi động

- Nhạc bài tập phát triển chung

**2. Của trẻ:**

- 33 vòng thể dục

- Sân bằng phẳng, thoáng mát, an toàn cho trẻ

- 33 túi cát

- 5 bao - bố

**II. TIẾN HÀNH**

**1. Khởi động**

- Cho trẻ nối đuôi nhau thành vòng tròn, đi các kiểu chân: đi bình thường – đi bằng mũi bàn chân – đi bình thường – đi bằng gót bàn chân – đi bình thường – đi bằng mép bàn chân – đi bình thường – chạy chậm – chạy nhanh – chạy chậm – đi bình thường. Cho trẻ vào đội hình 3 hàng ngang, dãn cách đều hàng.

**2. Trọng động**

**a. Bài tập phát triển chung**

- Tay - vai: Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (4 lần x 8 nhịp)

- Lưng - bụng: Nghiêng người sang trái, sang phải (2 lần x 8 nhịp)

- Chân: Ngồi xổm, đứng lên (2 lần x 8 nhịp)

- Bật: Bật tách khép chân (2 lần x 8 nhịp)

**b.** **Vận động cơ bản**: **“Ném xa bằng 2 tay”**

- Giới thiệu tên vận động “Ném xa bằng 1 tay, 2 tay” và cho trẻ lặp lại 2 – 3 lần.

- Thực hiện lần 1: Không giải thích

- Thực hiện lần 2 cô giải thích:

+ TTCB: Hai tay thả tự nhiên, đứng thẳng trước vạch xuất phát, chân phải bước lên trước chân trái đưa ra sau.

+ Tiến hành: Hai tay cầm lấy túi cát mắt nhìn thẳng về phía trước. Khi có hiệu lệnh ném thì hai tay đưa lên cao qua khỏi đầu và ném thật mạnh về phía trước cho trẻ thực hiện hết

- Trẻ thực hiện theo lớp, nhóm, cá nhân.

- Cô chú ý quan sát, sửa sai cho trẻ.

**\* Thư giãn**

- Cho trẻ hít thở sâu, duỗi tay duỗi chân

- Các bạn vừa tập bài tập gì? (Dạ thưa cô “Ném xa bằng 1 tay, 2 tay”)

**c. Trò chơi “Chạy tiếp cờ”**

- **Cách chơi:** Chia trẻ làm 2 nhóm bằng nhau. Trẻ xếp thành hàng dọc.Hai cháu ở đầu hàng cầm cờ. Đặt ghế cách chỗ các cháu đứng 2m. Khi cô vỗ trống, trẻ phải chạy nhanh về phía ghế, vòng qua ghế rồi chạy về chuyển cờ cho bạn thứ hai và đứng vào cuối hàng. Khi nhận được cờ, cháu thứ hai phải chạy ngay lên và phải vòng qua ghế, rồi về chỗ đưa cờ cho bạn thứ ba. Cứ như vậy, nhóm nào hết lượt trước là giỏi. Ai không chạy vòng qua ghế hoặc chưa có cờ đã chạy thì phải quay trở lại chạy từ đầu.

- **Luật chơi**: Trẻ phải cầm được cờ và chạy quanh ghế.

- Cho trẻ nêu lại cách chơi.

- Cho trẻ chơi.

- Nhận xét trò chơi.

**\* Củng cố:**

- Các con vừa thực hiện bài vận động gì ? (Dạ thưa cô “Ném xa bằng 1 tay, 2 tay”)

- Vận động được thực hiện như thế nào ? (Trẻ trả lời)

- Giáo dục: Các bạn phải thường xuyên tập thể dục để có một sức khỏe tốt nhé.

**3. Hồi tĩnh**

- Cho trẻ đi vòng tròn hít thở sâu 1 – 2 vòng

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc siêu thị của bé: Bán trang phục, đồ dung cá nhân,…

- Góc tạo hình: Tô màu, xé, cắt, dán làm ảnh tặng bạn thân. Nặn đồ dùng của bé

- Góc âm nhạc: Hát múa các bài hát về chủ đề.

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**TRẺ VỆ SINH ĂN NGỦ TRƯA TẠI NHÀ**

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

1. Ôn: Vận đông “Ném xa bằng 2 tay”

2. Làm quen: “So sánh phát hiện ra quy tắc sắp xếp”

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ: ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

3. Kiến thức, kĩ năng của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Thứ ba ngày 22 tháng 10 năm 2024**

**ĐÓN TRẺ - TRÒ CHUYỆN**

- Trò chuyện với trẻ về ngày đầu tuần

- Trò chuyện với trẻ về cách vệ sinh răng miệng

- Trò chuyện về 4 nhóm chất dinh dưỡng cần thiết cho cơ thể

- Nhận biết một số biểu hiện khi ốm, nguyên nhân và cách phòng tránh. Phòng tránh những hành động, đồ vật và nơi nguy hiểm không an toàn. Biết gọi người giúp đỡ

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**THỂ DỤC SÁNG**

Hô hấp - Tay vai - Bụng lườn - Chân - Bật

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Quan sát tranh trang phục bạn trai

- Trò chơi vận động: Lộn cầu vồng

- Chơi với đồ chơi ngoài trời

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: SO SÁNH PHÁT HIỆN RA QUY TẮC SẮP XẾP**

**I. MỤC ĐÍCH**

- Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc 1:1:1, trẻ biết sắp xếp xen kẽ 3 đối tượng theo quy tắc.

- Rèn kỹ năng quan sát, so sánh, sắp xếp theo quy tắc. Biết chơi trò chơi một cách thành thạo.

- Trẻ trật tự chú ý trong giờ học, biết yêu quý, giữ gìn các đồ dùng khi sử  dụng.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Của cô**

- Đồ dùng của cô giống của trẻ nhưng kích thước to hơn.

**2. Cảu trẻ**

- Mỗi trẻ có 1 rổ có chơi: 3 cái cốc, 3 cái thìa, 3 cái đĩa

- Một số đồ chơi được sắp xếp theo quy tắc bày quanh lớp.

**III. TIẾN HÀNH**

**1. Ổn định, gây hứng thú**

- Cho trẻ vận động cùng cô “Mời bạn ăn’’

- Trò chuyện:

+ Các con vừa hát bài hát gì? (Dạ bài mời bạn ăn ạ)

+ Ở nhà, các con được ăn những món gì ? (Trẻ trả lời)

+ Uống nước có lợi ích gì ? (Dạ uống nước giúp da mịn màng ạ)

-.Bài hát nói về lợi ích món ăn ăn nhiều thực phẩm thịt, rau , trứng , đậu , cá, tôm … Uống đủ nước, ăn nhiều rau xanh , hoa quả để cơ thể khỏe mạnh

**2. Nội dung*:***

**\* Hoạt động 1: Ôn cách sắp xếp xen kẽ của 2 đối tượng.**

- Bây giờ các con hãy giúp cô sắp xếp thìa và cốc để uống nước

- Mỗi chiếc cốc các con hãy xếp tương ứng 1 cái thìa

- Cho trẻ vừa đi vừa hát bài hát "Mời bạn ăn" và trồng cây xen kẽ

- Cho cả lớp kiểm tra kết quả xếp của 2 đội.

- Cô nhắc lại: Cách sắp xếp 1 cái bát, 1 cây thìa được gọi là sắp xếp theo quy tắc xen kẽ 2 đối tượng.

**\* Hoạt động 2: So sánh, phát hiện ra quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc 1:1:1.**

***+* Sắp xếp theo mẫu cho trước:**

- Vừa rồi các con đã sắp xếp cốc và thìa để uống nước, bây giờ cô sẽ hướng dẫn mẫu các con sắp xếp thìa - cốc - đĩa

- Cho trẻ quan sát mẫu.

+ Cô trồng những loại hoa gì?

+ Các con có nhận xét gì khi cô xếp? (2 trẻ trả lời)

+ Cô đã trồng xen kẽ 1 cái cốc, 1 cái thìa , 1 cái đĩa và cứ lặp lại như vậy

+ Đây là cô sắp xếp theo quy tắc xen kẽ của 3 đối tượng 1-1-1

- Các con hãy sắp xếp giống như của cô nhé.

- Cô mời các con đi lên lấy rổ đựng cốc, thìa,đĩa

- Cho trẻ đi lấy rổ đồ dùng

- Bây giờ các con hãy thi đua nhau sắp xếp để bàn uống nước gọn gàng nhé

- Cho trẻ xếp

- Trẻ nhắc lại cách sắp xếp: 1 cái thìa – 1 cái cốc – 1cái đĩa và lặp lại.

- Cô giới thiệu: cách sắp xếp được lặp đi lặp lại theo 1 trật tự nhất định gọi là sắp xếp theo quy tắc.

- Cô hỏi trẻ: sắp xếp theo quy tắc là gì?

***+* Trẻ sắp xếp theo quy tắc trẻ nghĩ ra:**

- Cô cho trẻ nghĩ ra cách sắp xếp theo ý thích từ những đồ dùng đó.

+ Các bạn nghĩ ra cách sắp xếp gì khác?

+ con đã sắp xếp như thế nào?

+ Ai có cách sắp xếp giống bạn?

- Cô đưa ra nhận xét: có nhiều bạn có cách sắp xếp các đồ chơi khác nhau, nhưng chúng đều được sắp xếp lặp đi lặp lại theo 1 trật tự nhất định. Đó là sắp xếp theo qui tắc.

- Trẻ cất lần lượt đồ chơi vào rổ theo yêu cầu của cô: cất đồ chơi theo kiểu xen kẽ.

***+* Phát hiện ra cách sắp xếp theo qui tắc:**

- Trẻ tìm các đối tượng trong lớp có cách sắp xếp theo qui tắc.

- Cô và trẻ cùng kiểm tra.

**3. Trò chơi**

**\* Trò chơi 1: “Chung sức chung tài”**

- **Cách chơi:** Chia trẻ thành 2 đội, các bạn trong đội sẽ lần lượt chạy lên chọn hình sắp xếp để tạo thành quy tắc cô yêu cầu cho mỗi đội xong chạy về đập vào tay bạn tiếp theo về đứng cuối hàng. Bạn thứ 2 tiếp tục chạy, cứ như vậy cho đến hết hàng. Đội nào gắn đúng và nhiều hình sẽ thắng cuộc, đội thua cuộc sẽ bị nhảy lò cò.

- **Luật chơi**: Khi nào được đập tay mới được chạy, khi chạy đứng dưới vạch chuẩn. Thời gian cho mỗi lần chơi là 1 bản nhạc.

- Cho trẻ chơi

- Cô nhận xét tuyên dương cả lớp

**\* Trò chơi 2: “Nhìn nhanh chọn đúng”**

- **Cách chơi**: Quan sát trên màn hình, cô xếp các đồ vật theo quy tắc vừa học. Yêu cầu trẻ chọn thẻ quy tắc phù hợp với cách sắp xếp của cô.

- Cô và trẻ cùng nhận xét về kết quả của các đội.

***\** Kết thúc:** Cô cùng trẻ thu dọn đồ chơi gọn gàng

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc học tập: Xem tranh ảnh về bé, tô màu, nặn bé trai bé gái,..

- Góc siêu thị: Bán trang phục, đồ dùn cá nhân,…

- Góc thợ xây: Xây khu vui chơi giải trí

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**VỆ SINH ĂN NGỦ TRƯA TẠI NHÀ**

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

1. Ôn: “So sánh phát hiện ra quy tắc sắp xếp”

2. Làm quen: Bài thơ “Tay ngoan”

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ: ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

3. Kiến thức, kĩ năng của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**Thứ tư ngày 23 tháng 10 năm 2024**

**ĐÓN TRẺ - TRÒ CHUYỆN**

- Trò chuyện với trẻ về ngày đầu tuần

- Trò chuyện với trẻ về cách vệ sinh răng miệng

- Trò chuyện về 4 nhóm chất dinh dưỡng cần thiết cho cơ thể

- Nhận biết một số biểu hiện khi ốm, nguyên nhân và cách phòng tránh. Phòng tránh những hành động, đồ vật và nơi nguy hiểm không an toàn. Biết gọi người giúp đỡ

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**THỂ DỤC SÁNG**

Hô hấp - Tay vai - Bụng lườn - Chân - Bật

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Quan sát 4 nhóm chất dinh dưỡng cần thiết cho cơ thể

- Trò chơi vận động: Tìm bạn thân

- Chơi tự do với gậy

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: TAY NGOAN**

**I. MỤC TIÊU**

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả và hiểu nội dung bài thơ: Bài thơ nói về đôi bàn tay của bạn nhỏ khi múa ra đẹp xinh cả mười ngón ngoài ra đôi bàn tay của bạn nhỏ còn biết chào khách khi đến nhà, biết viết bài làm toán

- Trẻ thuộc bài thơ và đọc thơ diễn cảm, đọc chính xác các câu thơ trong nội dung bài thơ, phát triển khả năng diễn đạt mạch lạc thông qua việc trả lời câu hỏi của cô.

- Giáo dục trẻ chơi hòa đồng với bạn, khi chơi các đồ chơi ngoài trời phải chú ý cẩn thận.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Của cô:**

- Powper Point minh họa bài thơ “Tay ngoan”.

- Sa bàn minh họa bài thơ “Tay ngoan”.

- Nhạc “Tay thơm, tay ngoan”

**2. Của trẻ:**

- Tranh trò chơi bài thơ “ Tay ngoan”.

**III. TIẾN HÀNH**

**1. Ổn định, gây hứng thú**

- Cho trẻ hát bài: “Múa cho mẹ xem”.

+ Các bạn vừa hát bài gì? (Dạ bài tay Múa cho mẹ xem)

+ Bài hát nhắc đến bàn tay của bạn nhỏ như thê nào? (Dạ tay bạn nhỏ như 2 con bướm xinh xinh)

+ Chúng ta nên làm gì để đôi bàn tay luôn sạch đẹp? (Trẻ trả lời theo sự hiểu biết)

- Nhắc đến đây cô nhớ đến một bài thơ nói về đôi bàn tay bạn nhỏ cũng múa nữa đó các bạn. Bài thơ có tên là “Tay ngoan” để biết bài thơ nói về điểu gì các bạn hãy chú ý lắng nghe cô đọc thơ nhé.

**2. Dạy đọc thơ**

- Cô đọc lần 1: Cô đọc thơ diễn cảm kết hợp với nét mặt cử chỉ điệu bộ.

+ Cô vừa đọc bài thơ gì? (Dạ bài thơ Tay ngoan ạ)

+ Bài thơ của tác giả nào? (Dạ tác giả Võ Thị Như Chơn ạ)

- Tóm tắt nội dung: Bài thơ nói về đôi bàn tay của bạn nhỏ khi múa ra đẹp xinh cả mười ngón ngoài ra đôi bàn tay của bạn nhỏ còn biết chào khách khi đến nhà, biết viết bài làm toán nữa đó các bạn.

- Cô đọc lần 2: Cô đọc kết hợp với power point

- **Giải thích từ khó:**

+ Vòng đón: Là 2 tay khoanh lại cúi người về phía trước

- Cho trẻ lặp lại từ khó 2 - 3 lần

- Cô vừa đọc cả lớp nghe bài thơ gì? (Dạ bài thơ Tay ngoan ạ)

- Cô cho xuất hiện băng từ “Tay ngoan”

- Đây là băng từ “Tay ngoan”. Cho trẻ đọc lại 2 – 3 lần

- Bài thơ có bao nhiêu tiếng các bạn? (Dạ 2 tiếng)

- Cô và trẻ cùng đếm số tiếng trong băng từ và đọc lại băng từ 2 – 3 lần

- Trong bang từ này có chữ cái nào chúng ta đã được học? (Dạ chữ o ạ)

**a. Đàm thoại**

- Cô vừa đọc bài thơ có tên là gì? (Dạ bài thơ “Tay ngoan”)

- Tác giả của bài thơ tên gì? (Dạ tác giả Võ Thị Như Chơn ạ)

- Khi tay bạn nhỏ múa xòe ra như thế nào? (Dạ múa xòe ra đẹp xinh mười ngón ạ)

- Khi khách đến nhà thì tay bạn nhỏ làm gì? (Dạ khi khách đến thì tay ngoan vòng đón lại ạ)

- Buổi sáng tay còn làm gì nữa các bạn? (Dạ chải răng trắng tinh ạ)

- Đoạn cuối bài thơ còn nhắc đến tay bạn nhỏ làm gì? (Dạ dung đề viết bài làm toán nữa ạ)

- **Giáo dục:** Trẻ đôi tay giúp chúng ta làm rất nhiều điều như viết bài, làm toán, chải răng,…vì thếchúng ta cần phải bảo vệ đôi tay sạch sẽ, rửa tay hàng ngày không được chơi đất cát.

**b. Trẻ đọc thơ**

- Trẻ đọc theo cô nhiều lần bằng nhiều hình thức tổ, nhóm, cá nhân.

- Cô quan sát, sửa sai cho trẻ

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ

**c. Đọc bài thơ chữ to**

- Cô giới thiệu bào thơ chữ to

- Cô hướng dẫn trẻ đọc

- Cho trẻ đọc 2 – 3 lần

- Cô quan sát, sửa sai cho trẻ

***3.* Trò chơi “Thi đội nào nhanh”**

- **Cách chơi**: Cô chia lớp thành 3 đội, nhiệm vụ của các bạn trong mỗi đội chơi là chạy lên tìm và gắn các bức tranh theo đúng trình tự nội dung bài thơ. Đội nào gắn nhanh và đúng thì đội đó sẽ giành chiến thắng.

- **Luật chơi**: Mỗi bạn chỉ được gắn một bức tranh sau khi gắn xong thì về cuối hàng đứng

- Tổ chức cho trẻ chơi

- Cô bao quát, động viên hướng dẫn trẻ chơi.

- Cô cùng trẻ kiểm tra kết quả chơi, khen ngợi và động viên trẻ kịp thời.

- Củng cố: Cô vừa dạy các bận bài thơ gì? (Dạ bài thơ Tay ngoan ạ)

**\* Kết thúc:** Trẻ thu dọn đồ dùng cùng cô

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc siêu thị của bé: Bán trang phục, đồ dung cá nhân,…

- Góc tạo hình: Tô màu, xé, cắt, dán làm ảnh tặng bạn thân. Nặn đồ dùng của bé

- Góc âm nhạc: Hát múa các bài hát về chủ đề.

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**TRẺ VỆ SINH ĂN NGỦ TRƯA TẠI NHÀ**

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

1. Ôn: Bài thơ “Tay ngoan”

2. Làm quen: “Cắt dán trang phục bạn trai, bạn gái”

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**Thứ năm ngày 24 tháng 10 năm 2024**

**ĐÓN TRẺ - TRÒ CHUYỆN**

- Trò chuyện với trẻ về ngày đầu tuần

- Trò chuyện với trẻ về cách vệ sinh răng miệng

- Trò chuyện về 4 nhóm chất dinh dưỡng cần thiết cho cơ thể

- Nhận biết một số biểu hiện khi ốm, nguyên nhân và cách phòng tránh. Phòng tránh những hành động, đồ vật và nơi nguy hiểm không an toàn. Biết gọi người giúp đỡ

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**THỂ DỤC SÁNG**

Hô hấp - Tay vai - Bụng lườn - Chân - Bật

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Trò chuyện về các giác quan trên cơ thể

- Trò chơi vận động: Bóng tròn to

- Chơi với đồ chơi ngoài trời

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: - DẠY HÁT “EM THÊM MỘT TUỔI”**

**- NGHE HÁT: “EM LÀ BÔNG HỒNG NHỎ”**

**- TRÒ CHƠI: “Ô SỐ BÍ MẬT”**

**I. MỤC TIÊU**

- Trẻ nhớ tên bài hát *“Em thêm một tuổi”* và tác giả “Trương Quang Lục*”*. Trẻ hiểu nội dung bài hát nói về mùa xuân về hàng cây thêm một tuổi đâm nhiều chồi non còn em thêm một tuổi giờ đã lớn khôn hơn.

- Trẻ thuộc bài hát *“Em thêm một tuổi*. Hát rõ lời, đúng giai điệu và biết lắc theo giai điệu vui tươi của bài hát

- Giáo dục trẻ thêm một tuổi, là  phải ngoan hơn nữa để xứng đáng làm anh, làm chị lớn nhất trong trường.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Của cô**

- Nhạc bài hát không lời “*Em thêm một tuổi”*

- Nơ đeo tay (1 cặp)

**2. Của trẻ**

- Nơ đeo tay (33 cặp nơ)

- Các ô số bí mật từ 1 đến 6

**III. TIẾN TRÌNH**

**1. Ổn định, gây hứng thú.**

-Cho trẻ chơi trò chơi *“Cua bò”*

- *Trò chuyện*:

+ Cô vừa cho các bạn chơi trò gì? (Dạ trò chơi cua bò)

+ Chúng ta dùng bộ phận nào của cơ thể để chơi? (Dạ đôi bàn tay)

+ Ngoài ra đôi bàn tay còn làm được những việc gì? (Trẻ trả lời)

- **Cô tóm lại**: Đôi bạn tay của chúng ta làm rất nhiều việc như dung để tô màu, xé dán, giúp mẹ rửa chén, lao nhà. Bên cạnh đó đôi bàn tay của chúng ta có thể múa nữa đó các bạn. Nhắc đến đây cô nhớ đến bài hát bạn nhỏ dung đôi tay của mình để múa. Bài hát có tên là “Múa cho mẹ xem”

**2. Dạy hát “Em thêm một tuổi”**

- Cô giới thiệu tên bài hát *“Em thêm một tuổi”* và tên tác giả “Trương Quang Lục”

- **Cô hát lần 1:** Hát cả bài và kết hợp với nhạc

- *Tóm nội dung*:

- Cô vừa hát bài hát có tên là gì? (Dạ bài hát “Em thêm một tuổi”)

- Tác giả là ai? (Dạ tác giả Trương Quang Lục)

- **Cô hát lần 2:**

- Các con thấy giai điệu bài hát như thế nào? (Dạ nhẹ nhàng vui tươi ạ)

- Khi các con hát thì các con phải thể hiện được tình cảm nét mặt vui tươi và lắc lư theo giai điệu bài hát nhé

\* ***Giáo dục***:

**\* Dạy trẻ hát**

-  Cô giới thiệu bài hát này có 2 lời. Lời 1 cô chia thành 4 câu.

  + Câu 1: Từ “Mùa xuân ….cây thêm một tuổi”

  + Câu 2: Từ “Mà vẫn….chồi non nhú lên”

 + Câu 3: Từ “Còn em….lớn khôn”

 + Câu 4: Từ “Em sẽ….con ngoan”

- Cô ghép lại từng câu và cho trẻ hát cả bài

- Lời 2 tương tự lời 1.

- Cho trẻ hát theo hình thức: tổ, nhóm, cá nhân.

- Trong khi trẻ hát cô quan sát động viên khuyến khích trẻ hát to rõ.

**3. Nghe hát “Em là bông hồng nhỏ”**

- Cô hát cho trẻ nghe kết hợp với cử chỉ điệu bộ

- Cô vừa hát cho cả lớp nghe bài gì? (Dạ Em là bông hồng nhỏ)

- Tác giả là ai? (Dạ tác giả Trịnh Công Sơn)

- Nội dung: Bài hát nói về bạn nhỏ ngoan ngãn và đẹp như bông hồng nhỏ của ba mẹ

**4. Trò chơi**

- **Trò chơi: *“Ô số bí mật”***

- Cô thấy lớp mình hôm nay bạn nào cũng hát hay múa dẻo cô sẽ thưởng cho chúng mình một trò chơi có tên “Ô số bí mật”.

### - Cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 tổ, cô có những con số 1-2-3-4-5-6. Bây giờ nhiệm vụ của các tổ lên chọn một con số mình yêu thích. Sau mỗi ô số các bạn sẽ thực hiện theo yêu cầu của ô số đó. Tổ nào giải được câu đố sẽ được 1 nốt nhạc vàng. Lưu ý trong 6 ô số đó sẽ có 2 ô số may mắn khi các bạn mở ra sẽ được 1 nốt nhạc mà không cần phải giải câu đố. Kết thúc đội nào nhiều nốt nhạc nhất thì đội đó giỏi.

**- Luật chơi**: Nếu đội nào chọn ô số mà không trả lời được thì nhường quyền trả lời cho đội khác và chỉ trả lời 1 lần.

- Tổ chức cho trẻ chơi

- Cô quan sát và nhận xét

- Cô nhận xét tuyên dương trẻ và mời trẻ cùng vận động lại bài hát “Bàn tay mẹ”

**\* Củng cố, nhận xét tuyên dương.**

- Hôm nay cô dạy các bạn những gì? (Dạ bài hát “Em thêm một tuổi ạ”, nghe hát bài “Em là bông hồng nhỏ” và trò chơi “Ô số bí mật”)

- Cô nhận xét cả lớp những bạn hát tốt còn những bạn chưa hát hát lần sau cố gắn nhiều hơn và hoan hô cả lớp.

- Giáo dục: Trẻ cất dọn đồ dung sau khi chơi, biết yêu thương các thành viên trong gia đình mình

**- Kết thúc**: Hát lại bài *“Em thêm một tuổi”*

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc học tập: Xem tranh ảnh về bé, tô màu, nặn bé trai bé gái,..

- Góc siêu thị: Bán trang phục, đồ dùn cá nhân,…

- Góc thiên nhiên: Chơi với cát, nước, gạch sỏi,...

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**TRẺ VỆ SINH ĂN NGỦ TRƯA TẠI NHÀ**

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

1. Ôn: Bài hát “Em thêm một tuổi”

2. Làm quen: Câu chuyện: “Cái đuôi của Sóc Nâu”

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ: ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

3. Kiến thức, kĩ năng của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Thứ sáu ngày 25 tháng 10 năm 2024**

**ĐÓN TRẺ - TRÒ CHUYỆN**

- Trò chuyện với trẻ về ngày đầu tuần

- Trò chuyện với trẻ về cách vệ sinh răng miệng

- Trò chuyện về 4 nhóm chất dinh dưỡng cần thiết cho cơ thể

- Nhận biết một số biểu hiện khi ốm, nguyên nhân và cách phòng tránh. Phòng tránh những hành động, đồ vật và nơi nguy hiểm không an toàn. Biết gọi người giúp đỡ

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**THỂ DỤC SÁNG**

Hô hấp - Tay vai - Bụng lườn - Chân - Bật

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Trò chuyện về đặc điểm trên cơ thể trẻ

- Trò chơi vận động: Kéo cưa lừa xẻ.

- Chơi tự do

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TC – KNXH**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: KỂ CHUYỆN “CÁI ĐUÔI CỦA SÓC NÂU”**

**I. MỤC TIÊU**

- Trẻ hiểu nội dung câu chuyện “Cái đuôi của Sóc Nâu”. Câu chuyện kể về bạn Sóc Nâu có cái đuôi xinh đẹp nhưng thích khoe khoang nên các bạn không thích chơi cùng. Và khi nghe mẹ phân tích đúng sai Sóc Nâu đã hiểu ra rằng cái đuôi bông dù có tuyệt vời đến đâu thì cũng chưa hẳng là tuyệt vời, chỉ có những người bạn tốt, khiêm tốn sẵn lòng giúp đỡ người khác mới là tuyệt vời nhất

- Trẻ bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện thể hiện được vai nhân vật

- Trẻ tích cực vui vẻ tham gia vào các hoạt động, biết yêu thương, giúp đỡ mọi người.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Của cô:**

+ Trống lắc: 1

+ Mô hình câu chuyện: 1

+ Băng từ “Cái đuôi của Sóc Nâu”

**2. Của trẻ:**

+Mũ các con vật trong truyện: Sóc Nâu (5 mũ); Gấu Đen (5 mũ); Sư Tử (5 mũ); Hươu (1 mũ)

**III. TIẾN HÀNH**

1. **Ổn định, gây hứng thú**

- Cho trẻ đọc bài thơ “Tình bạn”

- Cả lớp vừa đọc bài thơ gì? (Dạ bài thơ Tình bạn ạ)

- Trong bài thơ bạn Thỏ Nâu bị gì? (Dạ bị ốm ạ)

- Những ai đã đến thăm Thỏ Nâu? (Dạ Mèo, Hươu, Nai ạ)

- Nhắc đến đây cô chợt nhớ đến cũng có một bạn Thỏ Nâu tự cho mình và tuyệt vời. Để biết bạn Sóc có tuyệt với như mình tưởng không các bạn hãy chú ý lắng nghe cô kể truyện nhé. Truyện có tên là “Cái đuôi của Sóc Nâu”

**2. Kể chuyện**

- **Cô kể lần 1:** Kết hợp với cử chỉ điệu bộ.

+ Tóm tắt nội dung câu chuyện: Câu chuyện kể về bạn Sóc Nâu có cái đuôi xinh đẹp nhưng thích khoe khoang nên các bạn không thích chơi cùng. Và khi nghe mẹ phân tích đúng sai Sóc Nâu đã hiểu ra rằng cái đuôi bông dù có tuyệt vời đến đâu thì cũng chưa hẳng là tuyệt vời, chỉ có những người bạn tốt, khiêm tốn sẵn lòng giúp đỡ người khác mới là tuyệt vời nhất

+ Câu chuyện cô vừa kể có tên là gì, tác giả nào? (Dạ câu chuyện “Cái đuôi của Sóc Nâu” tác giả Bích Hồng)

+ Cho trẻ lặp lại 2 – 3 lần

- **Cô kể lần 2:** Kể trên mô hình minh họa nội dung câu chuyện

**\* Giải thích từ khó:**

+ Hội tụ: Là tập hợp lại với nhau rất đông để vui chơi

+ Lem luốc: Là không được sạch sẽ, tay chân dơ bẩn

- Cho trẻ lặp lại từ khó 2 - 3 lần

- Cô vừa kể cho cả lớp nghe truyện gì? (Dạ “Cái đuôi của Sóc Nâu”)

- Cô cho xuất hiện băng tư “Cái đuôi của Sóc Nâu”

- Đây là băng từ “Cái đuôi của Sóc Nâu”. Cho trẻ đọc lại 2 – 3 lần

- Câu chuyện có bao nhiêu tiếng các bạn? (Dạ 5 tiếng)

- Cô và trẻ cùng đếm số tiếng trong băng từ và đọc lại băng từ 2 – 3 lần

- Trong tên câu chuyện “Cái đuôi của Sóc Nâu” có chữ cái nào các bạn đã học? (Dạ thưa cô chữ “o, ô”)

**\* Đàm thoại**

- Các con vừa nghe kể chuyện câu chuyện có tên là gì? Tác giả là ai (Dạ câu chuyện “Cái đuôi của Sóc Nâu” tác giả Bích Hồng)

- Sóc Nâu có thái độ như thế nào khi có cái đuôi đẹp? (Dạ Sóc hênh hoang nói “Cái đuôi của tớ đẹp nhất nên tớ là đứa trẻ xinh đẹp nhất, tuyệt vời nhất! tớ sẽ đi khắp khu rừng để cho mọi người thấy”)

- Gấu đã nói gì khi Sóc hỉ hửng khoe cái đuôi với mình? (Dạ Gấu bảo “Cái tát của Gấu này mới tuyệt vời. Chú này có muốn thử không)

- Hổ vằn đã nói gì khi Sóc Nâu khoe cái đuôi của mình? (Dạ Hổ bảo “Móng vuốt Chú Sơn Lâm chúng ta mới là tuyệt vời, hiểu chưa, nhóc con”)

- Vì đi tìm Sóc Nâu, Sóc mẹ đã bị gì? (Dạ Sóc mẹ bị mưa ướt và cảm lạnh ạ)

- Khi Hươu Sao tìm thấy Sóc Nâu, Sóc Nâu đã nói gì? (Dạ “’Ở đây sợ lắm, chỉ tòan là thú dữ, chẳng ai thèm để ý cái đuôi của tớ. Hu…hu…hu…”)

**3. Trò chơi “Đóng vai” (EL 39)**

- **Cách chơi**: Cô cho trẻ đội mũ con vật và hóa thân thành các nhân vật trong truyện để kể lại truyện. Cô là người dẫn truyện khi đến lời thoại nhân vật thì trẻ sẽ kể lại lời thoại nhân vật trong chuyện.

- Cho trẻ chơi và quan sát trẻ

- Cô nhận xét trẻ chơi, tuyên dương.

**\*. Kết thúc:**

- Hôm nay các bạn đã nghe kể chuyện câu chuyện có tên là gì? Tác giả là ai (Dạ câu chuyện “Cái đuôi của Sóc Nâu” tác giả Bích Hồng)

- Giáo dục trẻ biết yêu thương, giúp đỡ khi bạn bè gặp khó khăn. Không được quýnh và nghỉ chơi với bạn và đặc biệt không giành đồ chơi với bạn

- Nhận xét tuyên dương.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc học tập: Xem tranh ảnh về bé, tô màu, nặn bé trai bé gái,..

- Góc siêu thị: Bán trang phục, đồ dùn cá nhân,…

- Góc thợ xây: Xây khu vui chơi giải trí

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**VỆ SINH ĂN NGỦ TRƯA TẠI TRƯỜNG**

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

1. Ôn: Kể chuyện “Cái đuôi của Sóc Nâu”

2. Chơi tự do các góc

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**NÊU GƯƠNG CUỐI TUẦN**

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

1. Tình trạngsức khỏe của trẻ: ……………………………………….....................................................................................................................................…………………………….........................................................................................................................................…………….…

**2.** Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

..............…………………………………………………………………...……………….……………………………………………………………………..........……..

3. Kiến thức, kĩ năng của trẻ:

.……………………….………………………………………………...……………

……………………………………………………………………………………….